

CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

(Thực hiện: 1 tuần: Từ ngày 29/12/2025 – 02/01/2026)

Ngày dạy: Thứ 2 ngày 29 tháng 12 năm 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

B:BAT tại chỗ 5 lần

N-L:BAT nhảy từ trên cao xuống 30-45cm

TC: Chung sức

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: BAT tại chỗ 5 lần, biết nhún chân và bat, chạm đất bằng 2 đầu mũi bàn chân.

- 4,5t: Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: BAT nhảy từ trên cao xuống 30 - 45cm. Trẻ biết nhún chân và bat lên cao đúng cách, tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 đầu mũi bàn chân, tay đưa ra phía trước để giữ thăng bằng.

- 3t: Trẻ nói được tên vận động: BAT tại chỗ, biết tên trò chơi: Chung sức, chơi cùng các anh chị

- 4,5t: Trẻ nói được tên vận động: BAT nhảy từ trên cao xuống 30 - 45cm. Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi của trò chơi: Chung sức.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết lắng nghe hiệu lệnh của cô, hứng thú tập luyện và chơi với bạn bè mạnh dạn, tự tin.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ
- Bục cao 30 -45 cm
- Vạch chuẩn, sắc xô

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô gọi trẻ lại gần, trò chuyện về chủ đề: + Các con đang học chủ đề nhánh gì? + Các con hãy kể tên một số con vật sống trong rừng? ->Cô củng cố lại và giáo dục trẻ	- Trẻ trò chuyện - Động vật sống trong rừng - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe
2. Khởi động - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi chân, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. - Chuyển đội hình thành 2 hàng ngang	- Trẻ thực hiện
3. Trọng động a. Bài tập phát triển chung - Tay: Co và duỗi tay/ từng tay kết hợp kiễng chân 5T	- Tập 2 lần x 8 nhịp

- Lưng, bụng: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau - Chân: Bật tại chỗ b. Vận động cơ bản: B: Bật tại chỗ 5 lần N-L: Bật nhảy trên cao xuống 30-45 cm - Cô giới thiệu vận động - Cô làm mẫu lần 1 không phân tích - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác + Nhóm bé: Cô đứng trước vạch chuẩn, hai chân khép, khi có hiệu lệnh ‘bật’ cô dồn sức mạnh vào đôi chân bật tại chỗ 5 lần. Bật xong cô về cuối hàng đứng. + Nhóm N,L: TTCB: Cô đứng trên bục bằng 2 chân, tay đưa từ sau ra trước đồng thời hơi khuyu gối, khi có hiệu lệnh, cô nhún chân và bật lên cao khi rơi chạm đất bằng 2 đầu bàn chân, gối hơi khuyu, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng. * Trẻ thực hiện. - Cô cho nhóm bé tập trước sau đó cho nhóm nhỏ, lớn tập. - Lần lượt cho trẻ ở các nhóm thi đua nhau tập - Cô bao quát ra hiệu lệnh cho trẻ tập, và sửa sai cho trẻ kịp thời. - Cô nhận xét trẻ, hỏi lại trẻ tên bài tập. 4. Trò chơi: Chung sức - Cô giới thiệu trò chơi - Cô nói cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Bao quát nhận xét trẻ chơi - Cùng cố lại tên trò chơi 5. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân.	- Tập 2 lần x 8 nhịp - Tập 3 lần x 8 nhịp - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu - Trẻ lắng nghe, quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ thi đua - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ đi nhẹ nhàng
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU DAY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Day từ mới: Con voi, con hổ, con hươu cao cổ.

Day câu mới: Con voi có hai cái tai rất to và cái vòi rất dài, con hổ sống trong rừng là loài động vật hung dữ. con hươu cao cổ có cái cổ rất dài và thích ăn lá cây

I. Mục tiêu

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nghe hiểu và nói được các từ, câu mới
- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ hiểu nghĩa và nói rõ ràng các từ, câu mới
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói rõ các từ, nói đủ cả câu, nói đủ nghe, không nói lí nhí

.Trả lời được các câu hỏi của cô

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng được các câu. Có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia hoạt động. Trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc

- Trẻ có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia các hoạt động.
- + Trẻ 5 tuổi có thể đặt một số câu mới với các từ vừa học. Trẻ biết vận dụng các câu, từ phù hợp với các tình huống; điều chỉnh giọng nói phù hợp trong giờ học.
- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động và khi trả lời các câu hỏi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Hình ảnh (sidles) về một số con vật: Con voi, con hổ, con hươu cao cổ
- Máy tính, nhạc bài hát “ Chú voi con ở bản đôn”....

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô và trẻ hát bài “ Chú voi con ở bản đôn” - Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Trong bài hát nói về con gì? + Con voi giúp người dân làm gì? - Cô trò chuyện giới thiệu bài 2. Học từ và câu mới * Dạy từ “ Con voi”, câu mới “Con voi có hai cái tai rất to và cái vòi rất dài.” - Cô cho quan sát tranh con voi mái và hỏi trẻ: - Đây là con gì? (3,4,5t) + Cô cho cả lớp nói từ “Con voi” cùng cô + Cho tổ, cá nhân trẻ nói (3,4,5t) - Con voi có cái gì? (3,4,5t) - Cô nói câu “ Con voi có hai cái tai rất to và cái vòi rất dài ” + Cho trẻ nói câu “Con voi có hai cái tai rất to và cái vòi rất dài ” theo lớp, tổ, cá nhân (3,4,5t) - Cô động viên, khuyến khích trẻ nói và chú ý sửa sai cho trẻ - Gợi ý cho trẻ 5T đặt câu khác + Các bạn 5T có thể đặt câu nào khác nữa? * Dạy từ: Con hổ - Câu: Con hổ sống trong rừng là loài động vật hung dữ - Cô cho quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ: - Đây là con gì? (3,4,5t) + Cô cho cả lớp nói từ “Con hổ” cùng cô + Cho tổ, cá nhân trẻ nói (3,4,5t) - Con hổ sống ở đâu? - Con hổ là con vật ntn? (3,4,5t) - Cô nói câu “Con hổ sống trong rừng là loài động vật hung dữ” + Cho trẻ nói câu “Con hổ sống trong rừng là loài động vật hung dữ” theo lớp, tổ, cá nhân (3,4,5t)	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Con voi - Lớp, tổ, cá nhân nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Lớp, tổ, cá nhân nhắc lại. - 5T đặt câu - Con hổ - Trẻ nói - Tổ, cá nhân trẻ nói - Sống ở trong rừng - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói

- Cô động viên, khuyến khích trẻ nói và chú ý sửa sai cho trẻ - Gọi ý cho trẻ 5T đặt câu khác + Các bạn 5T có thể đặt câu nào khác nữa? * Dạy từ: Con hươu cao cổ – Câu: con hươu cao cổ có cái cổ rất dài và thích ăn lá cây - Cô cho quan sát tranh con hươu cao cổ mái và hỏi trẻ: - Đây là con gì? (3,4,5t) + Cô cho cả lớp nói từ “Con hươu cao cổ” cùng cô + Cho tổ, cá nhân trẻ nói (3,4,5t) - Con hươu cao cổ có cái cổ ntn? + Con hươu cao cổ ăn gì? (3,4,5t) - Cô nói câu “con hươu cao cổ có cái cổ rất dài và thích ăn lá cây ” + Cho trẻ nói câu “con hươu cao cổ có cái cổ rất dài và thích ăn lá cây” theo lớp, tổ, cá nhân (3,4,5t) - Cô động viên, khuyến khích trẻ nói và chú ý sửa sai cho trẻ - Gọi ý cho trẻ 5T đặt câu khác + Các bạn 5T có thể đặt câu nào khác nữa? 3. Luyện tập thực hành câu vừa học - Giới thiệu tên trò chơi: Lăn bóng - Hướng dẫn cách chơi: Trên quả bóng có các hình ảnh Gà mái, con vịt, con mèo. Cho trẻ ngồi thành vòng tròn xen kẽ các độ tuổi, cô lăn bóng về phía trẻ, bóng lăn đến ai bạn đó phải nói được các từ và câu vừa học dán trên quả bóng. Cho cả lớp nhắc lại. Sau đó cho trẻ tự chơi. - Cô khuyến khích trẻ 5T đặt câu mới với từ đã học. - Tổ chức chơi: Trẻ chơi - Bao quát, sửa sai, động viên trẻ. 5. Kết thúc- Trẻ ra chơi.	- Trẻ trả lời - Con hươu cao cổ - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nói - Trẻ đặt câu - Trẻ chơi. - Trẻ ra chơi
---	---

=====

Ngày dạy: Thứ 3 ngày 30 tháng 12 năm 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

B: Tách gộp nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau và đếm.

N: Tách gộp nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau, đếm và nói kết quả.

L: Tách gộp nhóm có 7 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau, đếm và nói kết quả.

I. Mục tiêu

- 3T: Trẻ biết tách gộp nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau và đếm
- 4T: Trẻ biết tách gộp nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau, đếm và nói kết quả.
- 5T: Trẻ biết tách gộp nhóm có 7 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau, đếm và nói kết quả.
- 3+4T: Quan sát, tách, gộp, đếm.
- 5T: Trẻ có kĩ năng tách gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau, nêu kết quả sau khi tách gộp
- Trẻ lắng nghe, quan sát, ghi nhớ và nói rõ ràng các từ, bằng nhau, tách ra, gộp lại...
- Trẻ biết chơi các trò chơi tách gộp, và hứng thú trong khi tham gia trò chơi.

II. Chuẩn bị :

1. Chuẩn bị của cô.

- Bảng từ, rô nhựa, 7 con gà , bảng con , thẻ số 1...7
- Mô hình doanh trại bộ đội.

2. Chuẩn bị của trẻ:

- 3T: Mỗi trẻ 3 con gà , 1 cái bảng, rô nhựa
- 4T: Mỗi trẻ 3 con gà , 1 cái bảng, thẻ số từ 1 - 3, rô nhựa.
- 5T: Mỗi trẻ 7 con gà, 1 cái bảng, thẻ số từ 1 - 7, rô nhựa.
- Địa điểm trong lớp
- Trẻ thoải mái tham gia vào hoạt động.
- Hình thức tổ chức theo nhóm

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô trò chuyện về chủ đề nhánh + Các con ơi chúng mình đang học chủ đề lớn gì? + Các con hãy kể tên một số con vật mà chúng mình biết nào? => Cô chốt lại ý trẻ và dẫn dắt vào bài. Cô biết 1 trang trại có nuôi rất nhiều con vật. Bây giờ cô con mình sẽ cùng nhau lên đoàn tàu đi thăm trang trại bác nông dân cùng cô nào 2. Ôn số lượng(3t- 4t: Trong phạm vi 3 ; 5t: trong phạm vi 7) - Đây là đâu các con? - Bác nông dân đang làm gì? - Cho trẻ nói tên và đếm số lượng và đặt thẻ số tương ứng ở các nhóm. - Đến thăm trang trại bác nông dân ngày hôm nay bác nông dân đã chuẩn bị cho các con những món quà nhỏ	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Con vật đáng yêu - Con chó, gà, vịt, mèo.... - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi theo cô - Trang trại bác nông dân ạ - Đang chăm sóc các con vật ạ - Đếm và đặt thẻ số

đây các con ạ. Để biết đó là những món quà gì cô mời các con nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi nào. 3. Tách, gộp(5t: Nhóm có 7 đối tượng; 3t- 4t: Nhóm có 3 đối tượngthành 2 nhóm bằng các cách khác nhau). - "Tìm rô, tìm rô" + Bác nông dân tặng các con món quà gì? - Các con hãy xếp hết số con gà trong rô ra bảng, vừa xếp vừa đếm các con nhớ xếp từ trái sang phải và đặt số tương ứng. a. Cô tách mẫu - Trên bàn cô có gì ? - Cô lấy hết số gà xếp lên bảng cho trẻ đếm - Dùng thẻ số mấy để biểu thị? - Cô tách số gà ra làm 2 nhóm cho trẻ đếm số gà ở mỗi bên + Cô tách nhóm 1-2; 2-1 (3+4T) + Cô tách nhóm 1-6; 2-5; 3-4 (5T) - 1 nhóm có 1 con gà còn nhóm kia có mấy con gà ? (Dùng thẻ số biểu thị cho 2 nhóm) - Cô gộp số con gà ở 2 nhóm lại cho trẻ đếm (Dùng thẻ số biểu thị) => (3t- 4t: Từ 1 nhóm đối tượng có số lượng là 3 ta có thể tách thành 2 nhóm nhỏ là: 1 - 2 và 2- 1. Nhưng khi gộp lại thì đều cho ta số lượng = 3 => (5t: Từ 1 nhóm đối tượng có số lượng là 7 ta có thể tách, gộp bằng nhiều cách khác nhau: 1 - 6; 2-5; 3-4. Song dù có tách như thế nào thì khi gộp 2 phần lại đều có số lượng = 7 b. Tách theo ý thích : - Cho trẻ lấy hết số gà ra đếm và tách gộp theo ý thích của mình . Cô đi kiểm tra từng trẻ và hỏi trẻ cách tách, gộp VD: Bạn A có cách tách 1 - 7; ... ai có cách tách giống bạn A. Sau mỗi lần tách cho trẻ gộp số gà ở 2 nhóm lại và hỏi có tất cả bao nhiêu con gà). c. Tách theo yêu cầu - Từ nhóm có số lượng 3(3+4T) 7 (5T) các con hãy tách ra làm 2 nhóm theo yêu cầu của cô nhé. * Cô cho trẻ tách: 1-2 (3+4T); 1-6 (5T) + Cô yêu cầu các con tách một nhóm là 1 nhóm còn lại	- Trẻ về chỗ ngồi - Rô đây rô đây - 3+4T: Lô tô con gà 5T: Lô tô con gà, thẻ số - Trẻ xếp - Có 7 (5T), có 3 (3+4T) ạ - Số 7 (5T) số 3 (3+4T) - 5T đếm và đặt thẻ số - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ đếm - Trẻ tách - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện
---	---

là mấy? - Cho trẻ tách, đếm và đặt số tương ứng (cô quan sát, sửa sai, khen ngợi) - Cô chốt lại cách tách 1 và 6 trên bảng - Cho trẻ gộp 2 nhóm 1 và 6. + 1 thêm 6 là mấy? - Trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng. - Cô chốt lại cách gộp 1 và 6 trên bảng * Tách nhóm: 2-1 (3+4T); 2-5 (5T) + Từ nhóm có số lượng 7 cô yêu cầu các con tách một nhóm là 2 nhóm còn lại có số lượng là mấy? + Cho trẻ tách, đếm và đặt số tương ứng (cô quan sát, sửa sai, khen ngợi) - Cô chốt lại cách tách 2 và 5 - Gộp nhóm 2 và 5 và hỏi trẻ: + 2 thêm 5 là mấy? - Cho trẻ đếm số con gà sau khi gộp và đặt thẻ số tương ứng. - Cô chốt lại cách gộp 2 và 5 trên bảng * Tách nhóm 3-4 (5T) + Từ nhóm có số lượng 7 cô yêu cầu các con tách một nhóm là 3 nhóm còn lại có số lượng là mấy? + Cho trẻ tách, đếm và đặt số tương ứng (cô quan sát, sửa sai, khen ngợi) - Cô chốt lại cách tách 3 và 4 - Gộp nhóm 3 và 4 và hỏi trẻ: + 3 thêm 4 là mấy? - Cho trẻ đếm số con gà sau khi gộp và đặt thẻ số tương ứng. - Cô chốt lại cách gộp 3 và 4 trên bảng + Từ nhóm có số lượng 3 (3+4T) 7 (5T) có mấy cách tách ra làm 2 nhóm ? Đó là những cách nào? => Cô chốt lại: Từ 7 con gà cô có 3 cách tách ra làm 2 nhóm đó là: 1-6; 2-5; 3-4 - Ngoài 3 cách cô vừa tách các con còn biết cách tách nào nữa? + 3+4T: 1-1-1 + 5T: 2-2-3; 1-2-4; 3-2-2 - Hôm nay chúng mình được học bài gì? 3. Luyện tập củng cố: Trò chơi: "Thi xem ai đội nào nhanh" - Cô giới thiệu tên trò chơi. Bây giờ cô lại có một trò chơi nữa đó là trò chơi " Thi xem đội nào nhanh" - Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 2 đội	- 6 ạ - Trẻ tách đếm và đặt thẻ số - Trẻ trả lời - Trẻ đếm và đặt thẻ số - Trẻ lắng nghe - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ tách, đếm và đặt thẻ số - Trẻ lắng nghe - 7 ạ - 4 ạ - Trẻ đếm và đặt thẻ số - Trẻ gộp - Là 7 ạ - Trẻ đếm và đặt thẻ số - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Chú ý lắng nghe - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ chú ý lắng nghe
--	---

Nhiệm vụ của mỗi đội khi có hiệu lệnh “Bật” thì bắt đầu từ bạn đầu hàng sẽ bật qua vòng thể dục và đặt thẻ số tương ứng với số lượng các hình vẽ trong bức tranh. Sau đó dùng vào bút khoanh tròn để tách các nhóm ở trong bức tranh của cô đã chuẩn bị sẵn có số lượng là 3 (3+4T) 7 (5T) ra thành 2 nhóm nhỏ và dùng bút để nối các nhóm có số lượng tương ứng với các số ở phía dưới hình ảnh, sau đó chạy về cuối hàng lần lượt từng bạn lên thực hiện. Thời gian sẽ kết thúc sau 1 bản nhạc. Đội nào đặt thẻ số tách và nối đúng là đội thắng cuộc. - Luật chơi: Các con phải đặt thẻ số, tách và nối đúng - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô quan sát và nhận xét các nhóm. *Kết thúc: - Chuyển tham quan doanh trại bộ đội của chúng mình ngày hôm nay đến đây là kết thúc các con nhẹ nhàng đi ra chơi nào.	- Chú ý lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ ra chơi
---	--

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

TRÒ CHƠI MỜI: GẤU VÀ NGƯỜI THỢ SĂN

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ biết tên trò chơi, tham gia chơi cùng các anh chị
- 4,5t: Trẻ biết tên trò chơi, chơi trò chơi đúng cách, đúng luật
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi, phát triển khả năng quan sát, sự khéo léo, nhanh nhẹn của đôi chân.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Sân chơi sạch sẽ, rộng rãi

2. Chuẩn bị của trẻ

- Mỗi trẻ một ghế
- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Gọi mở: - Cho trẻ hát bài “ Đố bạn” - Cô cùng trẻ trò chuyện về nội dung bài hát. - Cô dẫn dắt giới thiệu tên trò chơi 2. Giới thiệu cách chơi, luật chơi * Cách chơi: Một trẻ làm người " Đi săn" ngồi ở góc lớp, các trẻ khác làm" gấu". Các "con gấu " ngồi ở ghế, cô yêu cầu mỗi con gấu phải nhớ đúng "hang" của mình. Khi có hiệu lệnh:" Gấu vào rừng kiếm mật ong" thì tất	- Trẻ đọc 1 lần - Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe cô nói cách chơi

cả các " Con Gấu" ra khỏi "hang" bò xung quanh." Thợ săn" xuất hiện vừa đi vừa hát: - Tất cả các "Con Gấu" chạy về đúng " Hang" của mình. " Thợ săn" vừa hát vừa đuổi bắt" Gấu". - Con gấu nào chậm hoặc nhầm hang phải nhảy lò cò *Luật chơi: Gấu phải về đúng hang của mình Nếu nhầm hang hoặc không kịp về hang phải nhảy lò cò 1 vòng 3. Cô chơi mẫu - Cô cùng 3-4 trẻ chơi mẫu cho cả lớp quan sát 4. Tổ chức chơi - Cho trẻ chơi 3 - 4 lần - Nhận xét sau khi chơi - Hỏi lại trẻ tên trò chơi 5. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	- Trẻ lắng nghe cô nói luật chơi - Cả lớp quan sát - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi
---	---

Ngày dạy: Thứ 4 ngày 31 tháng 12 năm 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Truyện “Chú dê đen”

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ nhớ tên truyện, biết các nhân vật trong truyện, biết kể chuyện với sự giúp đỡ của cô.
- 4,5t: Trẻ hiểu nội dung câu truyện: Câu chuyện kể về 2 chú dê, Dê Trắng là con vật hiền lành, nhút nhát nên bị chó sói ăn thịt, Dê Đen là con vật gan dạ, dũng cảm nên đã đuổi được chó sói vào rừng, biết kể lại câu chuyện: Chú dê đen.
- Trẻ thuộc bài hát: Khám phá khu rừng”, biết trò chuyện về 1 số con vật sống trong rừng.
- 3t: Trẻ có khả năng kể chuyện cùng cô và bắt trước giọng nói của nhân vật trong truyện. Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí.
- 4t: Trẻ có thể bắt trước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. Biết cách kể tóm tắt câu chuyện có mở đầu và kết thúc.
- 5t: Trẻ có kỹ năng kể diễn cảm câu truyện: Chú dê đen, trả lời rõ ràng, đầy đủ câu. Trẻ biết đóng kịch chuyện: Chú dê đen
- Trẻ hứng thú tham gia giờ học, có lòng dũng cảm, mạnh dạn, tự tin.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Máy chiếu, loa..

2. Chuẩn bị của trẻ

- Mũ dê đen, dê trắng, mũ sói
- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô đóng làm chó sói xuất hiện hỏi trẻ: + Này các bạn nhỏ có biết ta là ai không? + Ta là sói, vậy theo các bạn sói ta là con vật như thế nào? - Ác à, ầy ầy không ác đâu. Ta vừa bị dê đen đòi đâm thủng bụng sợ quá nên chạy tới đây đây! - Các bạn có muốn nghe câu chuyện của ta không? - Hay, rất hay các bạn mau lại đây ta kể cho nghe. - Để xem nào, câu chuyện của ta có tên là “ Chú dê đen”	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
2. Kể diễn cảm câu truyện - Cô kể lần 1: Cô kể chuyện bằng giọng kể diễn cảm, điệu bộ cử chỉ. - Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu chuyện gì? - Câu chuyện còn được chuyển thể thành bộ phim rất hay, cô mời các con về chỗ nghe cô kể lại câu chuyện này lần nữa nhé. - Cô kể lần 2 kết hợp xem hình ảnh Powerpoint trên máy chiếu. - Cô trích dẫn nội dung truyện: Dê trắng và dê đen vào rừng để tìm thức ăn và cùng gặp chó sói. Vì tính nhút nhát của mình mà dê trắng bị sói dọa phát phát khiếp rồi bị ăn thịt, còn dê đen thông minh, nhanh trí dũng cảm dọa lại sói làm sói hoảng sợ bỏ chạy mà thoát khỏi nguy hiểm, không bị sói ăn thịt.	- Trẻ lắng nghe - Chú dê đen - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ lắng nghe
3. Đàm thoại, giảng giải, trích dẫn + Cô vừa kể câu truyện gì? + Trong truyện có những nhân vật nào? => Có một chú dê trắng đi tới khu rừng. + Dê trắng đi vào rừng để làm gì? => Bỗng con sói xuất hiện và hỏi. + Sói hỏi dê thế nào? => Dê trắng trả lời...tim tôi đang run sợ + Rồi chuyện gì đã xảy ra? => Một chú dê đen cũng đi tới khu..uống nước suối. + Dê đen cũng gặp ai? + Sói quát hỏi dê đen thế nào? + Dê đen đã trả lời sói như thế nào? + Qua câu chuyện “Chú dê đen” con học tập được tính cách của chú dê nào? Vì sao?	- Chú dê đen - Dê trắng, dê đen, sói. - Để kiếm ăn - “Dê kia, mày đi đâu?” - Trẻ trả lời - Gặp sói - Trẻ trả lời - Dê đen vì dê đen rất dũng cảm...

=> Đứng rồi chú dê đen dùng cảm nên đã chiến thắng con sói không bị sói ăn thịt. - Cô giáo dạy trẻ: Khi gặp khó khăn hay đứng trước nguy hiểm cần bình tĩnh tìm cách giải quyết vấn đề và dùng cảm đối mặt với kẻ gian ác không nên rụt dè, nhút nhát. - Cô cho trẻ vận động bài “ Hai chú dê”. 4. Dạy kể truyện - Cô cho trẻ cả lớp kể cùng cô 1-2 lần. - Hỏi lại trẻ tên câu truyện. *Đóng kịch - Cô cho 3 trẻ 5 tuổi lên đóng kịch cô là người dẫn truyện 5. Kết thúc - Cô cho trẻ đọc bài đồng dao: Con voi, ra chơi.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Trẻ kể cùng cô - Trẻ đóng kịch - Trẻ đọc và ra chơi
---	--

Ngày dạy: Thứ 5 ngày 01 tháng 01 năm 2026

NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH

Ngày dạy: Thứ 6 ngày 02 tháng 01 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

NDTT: VDMH: Đố bạn

NDKH: NH: Chú voi con ở bản Đôn

Trò chơi: Khiêu vũ với bóng

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ có khả năng vận động minh họa theo nhịp điệu bài hát “ Đố bạn”
- 4-5t: Trẻ vận động minh họa nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát “ Đố bạn” Thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát “ Đố bạn”.
- Trẻ biết lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) với bài hát: Chú voi con ở bản Đôn và biết cách chơi trò chơi “Khiêu vũ với bóng”.
- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả bài hát “ Đố bạn”. Trẻ chú ý lắng nghe cô hát, hiểu nội dung, cảm nhận được giai điệu bài của bài hát bài hát “ Chú voi con ở bản Đôn”. Biết tên trò chơi: Khiêu vũ với bóng.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động học, trò chơi, biết yêu quý các con vật sống trong rừng.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Đồ dùng: Một số dụng cụ âm nhạc: xắc xô, trống, phách tre...
- Nhạc không lời bài hát: Đố bạn, Chú voi con ở bản Đôn.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng ,tâm thế trẻ thoải mái khi tham gia vào hoạt động.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô đọc câu đố: Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài tai lớn dáng hình oai phong Là con gì? + Con voi sống ở đâu? (4t) + Ngoài ra còn có con gì sống trong rừng nữa? -> Cô chốt lại, giới thiệu bài hát: Đố bạn, tác giả: Hồng Ngọc. 2. VDMH bài hát: Đố bạn, tác giả: Hồng Ngọc. - Cô cho cả lớp hát 1 lần - Cô cho trẻ nêu ý tưởng để bài hát thêm hay hơn - Cô giới thiệu vận động minh họa theo lời bài hát - Cô thực hiện 1-2 lần cho trẻ quan sát - Cho cả lớp hát VDMH 1-2 lần. - Từng tổ, nhóm trẻ hát kết hợp VDMH. - Cho một số cá nhân trẻ hát và VDMH. - Cô bao quát, chú ý sửa sai cho trẻ. - Hỏi lại tên bài hát, tên tác giả: + Các con vừa hát bài gì? Của tác giả nào? 3. Nghe hát: Chú voi con ở bản Đôn, tác giả: Phạm Tuyên. - Cô giới thiệu tên bài hát - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần: + Lần 1: Cô hát trọn vẹn bài hát (Nói tên bài hát, tên tác giả) + Lần 2: Cô hát kết hợp với động tác minh họa, cho trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô 4. Trò chơi: Tai ai tinh - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi - Tổ chức chơi: cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi 5. Kết thúc: Cho trẻ ra chơi	- Trẻ lắng nghe - Sống trong rừng - Trẻ kể: Con hổ, - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Trẻ nói ý tưởng - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát và VDMH 1-2 lần - Từng tổ, nhóm 3t,4t lần lượt hát, VDMH - Cá nhân trẻ hát, VDMH - BH: Đố bạn, Hồng Ngọc - Trẻ nghe cô giới thiệu - Trẻ lắng nghe cô hát - Trẻ lắng nghe, hưởng ứng cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ nhắc lại - Trẻ ra ngoài chơi

Tổ trưởng chuyên môn

Giáo viên

Quàng Thị Phụng

Nguyễn Thùy Trang

